

UBND HUYỆN PHÚ GIÁO
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 139 /PGDDT-TH

Phú Giáo, ngày 16 tháng 4 năm 2018

V/v hướng dẫn kiểm tra và báo cáo
tổng kết năm học 2017-2018

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường tiểu học, THCS

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT;

Căn cứ công văn số 638/SGDDT-GDTH ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2017-2018;

Căn cứ Công văn số 657/SGDDT-GDTrHTX ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Sở GDĐT Bình Dương hướng dẫn kiểm tra cuối năm môn tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2017-2018;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2017-2018 cấp tiểu học;

Phòng GDĐT Phú Giáo hướng dẫn các trường tổ chức kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2017-2018 như sau:

I. Thời gian tổ chức kiểm tra cuối năm

- Từ ngày 7/5/2018 – 17/5/2018

- Quy định ngày kiểm tra cho các môn học cụ thể như sau:

+ Ngày 14/5/2018: Môn Tiếng Việt (đọc hiểu và viết khối 1,2,3,4).

+ Ngày 15/5/2018: Môn Toán (khối 1,2,3,4).

Lưu ý: Khối lớp 5 do chuẩn bị hồ sơ cho các em dự thi lớp 6 tạo nguồn nên sẽ kiểm tra theo lịch sau:

• Ngày 07/5/2018: Môn Tiếng Việt (đọc hiểu và viết)

• Ngày 08/5/2018: Môn Toán

+ Các môn: Khoa học, Lịch sử và Địa lý lớp 4,5 và Tin học kiểm tra trong khoảng thời gian từ ngày 07/5/2018 đến 11/5/2018 sau khi các em học sinh đã học hết chương trình của các môn.

+ Môn Tiếng Anh:

Nội dung kiểm tra bao gồm chương trình học của cả năm học và lượng kiến thức ngôn ngữ mà học sinh đã học trong những năm học trước. Cấu trúc đề kiểm

tra gồm các kỹ năng Listening, Conversation, Reading, Writing mỗi kỹ năng 2,5 điểm.

Hình thức kiểm tra: Kiểm tra tập trung theo đề chung của Sở GDĐT Bình Dương.

Thời gian kiểm tra:

Khối lớp	Ngày	Giờ bắt đầu	Yêu cầu
5	09/5/2018	7 giờ 35 phút	Các trường tiểu học tổ chức cho học sinh làm phần Listening trước, sau đó tính thời gian làm bài các phần còn lại của đề kiểm tra là 30 phút.
4	10/5/2018	7 giờ 00 phút	
3	11/5/2018	7 giờ 00 phút	
2	16/5/2018	7 giờ 00 phút	
1	17/5/2018	7 giờ 00 phút	

Các trường nhận đề kiểm tra môn tiếng Anh từ Phòng GDĐT lúc 14 giờ ngày 4/5/2018.

- Tổng kết năm học: Từ ngày 21/5/2018 đến ngày 25/5/2018. (Các trường ghi cụ thể lịch tổng kết của đơn vị mình trong kế hoạch).

II. Nội dung và hình thức tổ chức kiểm tra

1. **Nội dung:** Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

1.1. Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học;

1.2. Mức 2: hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

1.3. Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

1.4. Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt;

Lưu ý: Bài kiểm tra định kì được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý cho những hạn chế, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh xem để biết kết quả sau đó giáo viên thu lại bài cho nhà trường lưu trữ. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối năm bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

2. Hình thức

Trước thời gian kiểm tra, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh và có kế hoạch phụ đạo cho học sinh chậm tiến bộ trong quá trình học tập. Kế hoạch phải thể hiện đầy đủ các nội dung và phải cụ thể chi tiết theo thực tế đơn vị,

ghi rõ lịch kiểm tra cụ thể từng buổi, từng môn dựa trên quy định chung của ngành. Thông báo lịch kiểm tra đến cha mẹ học sinh, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh. Việc tổ chức ôn tập được thực hiện ngay trên lớp học, không giao bài tập về nhà, không soạn đề cương, bài mẫu bắt buộc học sinh làm quá nhiều bài tập, học thuộc lòng. Giáo viên cần hướng dẫn học sinh cách tự học, ôn tập theo sách giáo khoa hiện đang sử dụng. Tuyệt đối không chạy theo thành tích để đối phó, gây áp lực tạo không khí căng thẳng, nặng nề cho giáo viên, học sinh và gia đình các em. Các trường xây dựng kế hoạch và gửi văn bản về PGDDT chậm nhất ngày 20/4/2018.

Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Hội đồng ra đề, coi và chấm kiểm tra, chịu trách nhiệm duyệt đề sau khi Phó Hiệu trưởng chuyên môn cùng Tổ khối trưởng xây dựng đề xong. Đối với khối lớp Năm, tổ chức coi, chấm bài kiểm tra có sự tham gia của giáo viên trường trung học cơ sở sẽ nhận học sinh lớp 5 (năm) vào học lớp 6 (sáu). Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức in đề phát đến từng học sinh và có trách nhiệm bảo mật trước giờ kiểm tra. (Quyết định coi, chấm kiểm tra cuối năm gửi văn bản giấy về PGDDT chậm nhất ngày 02/5/2018).

Trong thời gian kiểm tra yêu cầu giáo viên nghiêm túc thực hiện trong việc coi kiểm tra, không làm việc riêng hoặc tụ tập nói chuyện riêng, đảm bảo đúng giờ làm bài theo quy định của Hội đồng. Thực hiện đối chéo coi, chấm kiểm tra cả 5 khối lớp.

Trong thời gian chấm bài kiểm tra, tổ chức chấm tại trường cho từng khối lớp theo đáp án đề kiểm tra. Hiệu trưởng chấm thanh tra 5% số bài/lớp, Phó Hiệu trưởng chấm thanh tra 10% số bài ở mỗi lớp và có biện pháp khiển trách, cảnh cáo đối với giáo viên vi phạm và báo cáo về Phòng GDĐT.

Sau khi hoàn thành tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh, các trường gửi email đề và đáp án kiểm tra chậm nhất ngày 18/5/2018. (Riêng khối 5, sau khi kiểm tra xong môn Toán và Tiếng Việt các trường gửi mail đề và thống kê chất lượng theo mẫu 1 về bộ phận chuyên môn chậm nhất ngày 12/5/2018).

*** Đối với học sinh khối lớp 5**

- Đối với các trường tiểu học, Quyết định thành lập hội đồng coi, chấm kiểm tra, phân công coi, chấm kiểm tra đối với học sinh khối lớp 5 bao gồm cả những thành viên là giáo viên từ các trường THCS đề nghị xuống tham gia với giáo viên trường Tiểu học; Sau khi hoàn thành thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên cập nhật hoàn thành đầy đủ nội dung các hồ sơ theo quy định tại Điều 15 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT trước thời hạn tiến hành bàn giao.

- Đối với các trường Trung học cơ sở, lập danh sách đề nghị giáo viên tham gia coi, chấm kiểm tra học sinh lớp 5 cuối năm học 2017-2018 đảm bảo mỗi trường thuộc địa bàn tuyển sinh lớp 6 (tuyển sinh đại trà theo quy định của cấp THCS) đều được bố trí ít nhất 01 giáo viên toán, 01 giáo viên văn và 01 giáo viên tiếng Anh

của trường THCS. Danh sách đề nghị gửi cho các trường tiểu học trước ngày 23/4/2018.

** Yêu cầu chung đối với các trường*

- Thông báo cho giáo viên tham gia coi, chấm kiểm tra nắm rõ về thời gian, địa điểm, môn kiểm tra của từng ngày. Các nội dung chuẩn bị cho công tác kiểm tra cuối năm học. Trường tiểu học sau khi có quyết định thành lập coi chấm kiểm tra lớp 5 cuối năm phải gửi tới trường THCS để biết và phối hợp chỉ đạo giáo viên tham gia.

- Giáo viên trường THCS có trách nhiệm giám sát hoặc cùng tham gia coi, chấm bài của học sinh lớp 5 với các giáo viên trường tiểu học, đảm bảo coi, chấm kiểm tra nghiêm túc, đánh giá đúng chất lượng học sinh theo phân công của Chủ tịch hội đồng coi, chấm kiểm tra.

III. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục học sinh

Thực hiện nghiệm thu và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh theo quy định của TT22/2016/TT-BGDĐT sửa đổi bổ sung Điều 15 chương III của TT30/2014/TT-BGDĐT. Sau khi hoàn thành kiểm tra, đánh giá định kì cuối năm học, các đơn vị cần tiến hành nghiêm túc như sau:

1. Đối với học sinh lớp 1,2,3,4.

- Hiệu trưởng chỉ đạo bàn giao lớp giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên sẽ nhận vào năm học tiếp theo.

- Hoàn thành nội dung các hồ sơ theo quy định và bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại Điều 13 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

- Lập biên bản ghi rõ nội dung bàn giao, thời gian bàn giao có ký nhận của các bên và của đại diện lãnh đạo nhà trường.

2. Riêng học sinh khối lớp 5

- Tổ chức bàn giao chất lượng giáo dục học sinh lớp 5 giữa các trường tiểu học và các trường THCS tập trung tại Hội trường Phòng GDĐT. Thời gian bàn giao 7 giờ 30 phút ngày 18/5/2018. Thành phần đại diện ban giám hiệu các trường tiểu học và các trường THCS.

- Hồ sơ bàn giao giữa các trường gồm có: Học bạ học sinh, giấy khai sinh, danh sách học sinh hoàn thành chương trình tiểu học (theo mẫu A1), sổ bàn giao, các giấy tờ khác liên quan (nếu có).

- Lập biên bản bàn giao ghi rõ thời gian, nội dung chi tiết bàn giao, lập thành 03 bản mỗi trường lưu giữ 01 bản và nộp về PGDĐT 01 bản.

Sau khi bàn giao học sinh lớp 5, các trường tiểu học thông báo đến cha mẹ học sinh danh sách các em đã được bàn giao lên trường THCS. Từ ngày 21/5/2018 các

vấn đề liên quan đến rút hồ sơ tuyển chọn của học sinh (nếu phụ huynh có nguyện vọng) sẽ được liên hệ với trường THCS để thực hiện. (riêng học sinh tham gia thi tuyển sinh lớp 6 tạo nguồn và tiếng Anh tăng cường thực hiện hồ sơ theo kế hoạch 100/PGDDĐT-THCS ngày 14/3/2018 của PGDDĐT Phú Giáo).

IV. Báo cáo tổng kết năm học 2017-2018

Các trường tiểu học thực hiện báo cáo tổng kết năm học cần lưu ý: tất cả các đề mục trong báo cáo đều phải có đánh giá và so sánh kết quả đạt được so với năm học 2016-2017. Thực hiện báo cáo theo đề cương sau:

1. Thực hiện kế hoạch phát triển

Đánh giá kế hoạch phát triển, việc duy trì sĩ số học sinh đầu năm đến cuối năm học. Báo cáo học sinh khuyết tật và dân tộc, báo cáo số học sinh bỏ học từ đầu năm đến cuối năm học có so sánh với năm học 2016 -2017, biện pháp khắc phục việc HS bỏ học.

2. Thực hiện chương trình giáo dục

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.
- Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.
- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học, đặc biệt là môn Tiếng Anh.
- Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số.
- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
- Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày.
- Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Đổi mới phương pháp dạy học
- + Triển khai mô hình trường học mới.
- + Thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”
- + Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học.
- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống (triển khai các hoạt động trải nghiệm sáng tạo).

4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng.
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường tiểu học.

5. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

- Việc được phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

6. Quy hoạch mạng lưới trường lớp, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học

- Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp

- Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học

7. Công tác phổ cập giáo dục, xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

- Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

- Nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia

8. Công tác truyền thông về giáo dục tiểu học (nếu có)

9. Những kiến nghị đề xuất

V. Quy định nộp báo cáo

- Báo cáo tổng kết: Thời gian nộp báo cáo kèm theo các biểu mẫu thống kê chất lượng cuối năm chậm nhất ngày 22/5/2018 (*nộp báo cáo bằng văn bản gửi kèm file theo địa chỉ e-mail: tramntn@pg.sgdbinhduong.edu.vn*).

- Thống kê xếp loại giáo viên theo Quyết định 14: Gửi mail và văn bản giấy chậm nhất ngày 22/5/2018.

Thống kê hoàn thành chương trình tiểu học (mẫu A1): Gửi văn bản giấy chậm nhất ngày 18/5/2018.

Nhận được công văn này đề nghị Hiệu trưởng các trường tiểu học, THCS chỉ đạo thực hiện đúng nội dung nêu trên và báo cáo đầy đủ các nội dung đã yêu cầu, nộp báo cáo các biểu mẫu thống kê đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGDĐT;
- CM TH, THCS;
- Các trường TH, THCS
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Chanh Tuấn

Phòng GDĐT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(Thống kê cả hs khuyết tật có đánh giá)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phủ Giáo, ngày tháng năm 2018



THỐNG KÊ GIÁO DỤC TIỂU HỌC - CUỐI NĂM HỌC 2017-2018

Số liệu tổng kết NH 2017-2018	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
		Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số
Số lớp đầu năm	0					
Số lớp cuối năm	0					
Số học sinh đầu năm	0					
Nữ	0					
Số học sinh cuối năm	0					
Nữ	0					
Chuyển đến	0					
Chuyển đi	0					
Bỏ học	0					
HS Khuyết Tật	0					
Nữ	0					
Học sinh dân tộc	0					
Nữ	0					
Số lớp 2 buổi/ngày	0					
HS học 2 buổi/ngày	0					
Số lớp bán trú	0					
HS học bán trú	0					

Hiệu trưởng

Người lập bảng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phù Giáo, ngày tháng... năm 2018

THÔNG KÊ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIÊU HỌC - CUỐI NĂM HỌC 2017-2018



Trường Tiểu học Phù Giáo
(Thông kê kết quả kiểm tra cuối năm học, Số liệu ở bảng số 1 và Bảng chất lượng đầu năm phải thống nhất)

	Tổng số học sinh		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %
Tổng số học sinh												
1. Tiếng Việt	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
2. Toán	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
3. Đạo đức	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
4. Tự nhiên và Xã hội	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
5. Khoa học	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
6. Lịch sử và Địa lý	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
7. Âm nhạc	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!

	Tổng số học sinh		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %
Hoàn thành	0	#DIV/0!										
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!										
8. MT thực hành												
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!										
Hoàn thành	0	#DIV/0!										
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!										
9. Thủ công, Kỹ thuật												
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!										
Hoàn thành	0	#DIV/0!										
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!										
10. Thể dục												
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!										
Hoàn thành	0	#DIV/0!										
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!										
11. Ngoại ngữ												
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!										
Hoàn thành	0	#DIV/0!										
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!										
12. Tin học												
Hoàn thành tốt	0	#DIV/0!										
Hoàn thành	0	#DIV/0!										
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!										
11. Năng lực												
1. Trc phục vụ, tư vấn												
Tốt	0	#DIV/0!										
Đạt	0	#DIV/0!										
Chưa đạt	0	#DIV/0!										
2. Hợp tác												
Tốt	0	#DIV/0!										
Đạt	0	#DIV/0!										
Chưa đạt	0	#DIV/0!										
3. Tự học và GV vấn đề												
Tốt	0	#DIV/0!										
Đạt	0	#DIV/0!										
Chưa đạt	0	#DIV/0!										
III. Phẩm chất												
1. Chăm học, chăm làm												
Tốt	0	#DIV/0!										

	Tổng số học sinh		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %
Đạt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa có gắng	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
2. Tự ôn, trích nhiệm	0		0		0		0		0		0	
Tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Đạt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa có gắng	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
3. Trung thực, kỉ luật	0		0		0		0		0		0	
Tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Đạt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa có gắng	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
4. Đoàn kết, yêu thương	0		0		0		0		0		0	
Tốt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Đạt	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa có gắng	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
17. Hoàn thành chương trình lớp học	0		0		0		0		0		0	
Hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
Chưa hoàn thành	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
V. Hoàn thành chương trình tiểu học	0										0	
Hoàn thành	0										0	
Chưa hoàn thành	0										0	
VI. Khen thưởng	0											
HS hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và rèn luyện	0	#DIV/0!		#DIV/0!	0	#DIV/0!		#DIV/0!	0	#DIV/0!		#DIV/0!
HS có thành tích vượt trội được giáo viên giới thiệu tập thể lớp công nhận	0	#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!

Hiệu trưởng

Người lập bảng

TRƯỜNG TIỂU HỌC ...

(Kèm theo công văn số: 1251/BGDĐT-GDTH ngày 02/4/2018)

PHỤ LỤC 1

BÁO CÁO

Quy mô trường lớp, học sinh
 Năm học: 2017-2018

ST T	TRƯỜNG	Số đơn vị cấp xã	Số Trường tiểu học		Số trường PT có lớp TH		Số trường quốc tế	Số lớp	Số HS	Học sinh dân tộc thiểu số		Học sinh khuyết tật				Số HS học 2 buổi/ngày		Số HS lớp 3, 4, 5 được học ngoại ngữ		Số HS lớp 3, 4, 5 được học tin học	
			Công lập	Tư thực	Công lập	Tư thực				SL	Tỉ lệ (%)	Không đánh giá	Có đánh giá	SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)
1																					
2																					
3																					
4																					
5																					
...																					
	Tổng																				

Ghi chú:

1. Những kết quả nổi bật

2. Những tồn tại, bất cập

TRƯỜNG TIÊU HỌC ...

PHỤ LỤC 2
(Kèm theo công văn số: 1251/BGDĐT-GDTH ngày 02/4/2018)

BÁO CÁO
Cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở vật chất
Năm học: 2017-2018

STT	Trường	Số trường	Giáo viên		Số trường có đủ giáo viên chuyên biệt							Tỉ lệ phòng học/lớp	Trường có đủ phòng chức năng theo Điều lệ			
			Số lượng	Tỉ lệ GV/lớp	Số trường có đủ giáo viên Âm nhạc	Tỉ lệ (%)	Số trường có đủ giáo viên Mĩ thuật	Tỉ lệ (%)	Số trường có đủ giáo viên Thể dục	Tỉ lệ (%)	Số trường có đủ giáo viên Ngoại ngữ		Tỉ lệ (%)	Số trường có đủ giáo viên Tin học	Tỉ lệ (%)	Số lượng
1					SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)		
2																
3																
4																
5																
6																
...																
	Tổng															

Ghi chú:

- Những kết quả nổi bật
- Những tồn tại, bất cập

TRƯỜNG TIỂU HỌC ...

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo công văn số: 1251 /BGDDT-GDTH ngày 02/4/2018)

BÁO CÁO

Kết quả Phổ cập giáo dục - Trường chuẩn quốc gia
Năm học: 2017-2018

STT	Trường	Tổng số trường	Phổ cập giáo dục tiểu học									Trường chuẩn quốc gia					
			Đơn vị cấp xã						Học sinh bỏ học			Chuẩn QGMĐ1		Chuẩn QGMĐ2			
			Mức độ 1		Mức độ 2		Mức độ 3		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	
1			Số xã	Tỉ lệ	Số xã	Tỉ lệ	Số xã	Tỉ lệ									
2																	
3																	
4																	
5																	
...																	
	Tổng																

Ghi chú:

1. Những kết quả nổi bật

.....

2. Những tồn tại, bất cập

.....

TRƯỜNG TIỂU HỌC ...

PHỤC LỤC 8
(Kèm theo công văn số: 1251/BGDĐT-GDTH ngày 02/4/2018)

BÁO CÁO
Kết quả môn Toán, Tiếng Việt
Năm học: 2017-2018

TT	Trường	Toán						Tiếng Việt					
		Hoàn thành tốt	Số lượng	Tỉ lệ	Chưa hoàn thành	Số lượng	Tỉ lệ	Hoàn thành tốt	Số lượng	Tỉ lệ	Chưa hoàn thành	Số lượng	Tỉ lệ
1													
2													
3													
4													
5													
...													
	Tổng												

Ghi chú:

- Những kết quả nổi bật
- Những tồn tại, bất cập
-

TRƯỜNG TIỂU HỌC ...

PHÚC LÚC 9
(Kèm theo công văn số: 1251/BGDĐT-GDTH ngày 02/4/2018)

BÁO CÁO
Kết quả về năng lực
Năm học: 2017-2018

TT	Trưởng	Tự phục vụ, tự quản				Hợp tác				Tự học và giải quyết vấn đề			
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tỉ lệ	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tỉ lệ	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tỉ lệ
1													
2													
3													
4													
5													
...													
	Tổng												

Chú: ...

1. Những kết quả nổi bật

2. Những tồn tại, bất cập

TRƯỜNG TIỂU HỌC ...

PHỤC LỤC 10
(Kèm theo công văn số: 1251/BGDĐT-GDTH ngày 02/4/2018)

BÁO CÁO
Kết quả về phẩm chất
Năm học: 2017-2018

TT	Trường	Chăm học, chăm làm						Tự tin, trách nhiệm							
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng		
1		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
2															
3															
4															
5															
...															
	Tổng														

TT	Trường	Trung thực, kỉ luật						Đoàn kết, yêu thương							
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng		
1		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
2															
3															
4															
5															
...															
	Tổng														

Ghi chú:

1. Những kết quả nổi bật

.....

2. Những tồn tại, bất cập

.....